

Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 219/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị D**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Số 230 thôn K, xã Đ, tỉnh L.

- Bị đơn: Ông **Trần Văn V**, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Số 230 thôn K, xã Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị D và ông Trần Văn V.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị D nhận chịu số tiền 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà D đã nộp theo biên lai thu số 0000790 ngày 25 ngày 4 tháng 2025 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh L nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – L. Hoàn trả cho bà Phạm Thị D 150.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh L;
- VKSND khu vực 2 – L;
- Phòng THADS khu vực 2 - L;
- UBND xã Đ, tỉnh L (số 13, quyền số 01/2015 ngày 16/3/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Yến Như